

Số: 1351/KH-SYT

An Giang, ngày 29 tháng 05 năm 2020

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai Đề án “Xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình/sức khỏe sinh sản tại khu vực thành thị và nông thôn phát triển” năm 2020**

Căn cứ Quyết định số 2150/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2016 của UBND tỉnh An Giang về việc phê duyệt Đề án “Xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình/sức khỏe sinh sản tại khu vực thành thị và nông thôn phát triển giai đoạn 2015 - 2020” trên địa bàn tỉnh An Giang.

Sở Y tế An Giang xây dựng kế hoạch triển khai Đề án “Xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình/sức khỏe sinh sản tại khu vực thành thị và nông thôn phát triển” năm 2020 cụ thể như sau:

#### **I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

##### **1. Mục tiêu:**

Đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và đa dạng về phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình/sức khỏe sinh sản (KHHGD/SKSS) có chất lượng cho người dân nhằm đảm bảo sự công bằng xã hội, tính bền vững của chương trình Dân số - KHHGD; huy động và nâng cao hiệu quả của các nguồn lực đầu tư từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh cho chương trình Dân số - KHHGD phù hợp với xu hướng phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

##### **2. Chỉ tiêu:**

- 100% địa bàn thực hiện Đề án có cơ sở y tế trong và ngoài công lập cung cấp dịch vụ KHHGD/SKSS để thực hiện xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai (PTTT), hàng hóa và dịch vụ KHHGD/SKSS.

- 100% cấp huyện, thị xã, thành phố triển khai, thực hiện Đề án có cơ sở y tế thực hiện xã hội hóa cung cấp dịch vụ KHHGD/SKSS.

- 100% xã, phường, thị trấn triển khai, thực hiện Đề án có cơ sở y tế thực hiện xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ KHHGD/SKSS.

#### **II. PHẠM VI TRIỂN KHAI**

Năm 2020, được triển khai tại 11 huyện, thị xã, thành phố (mở rộng trên 156 xã, phường, thị trấn).

#### **III. NHIỆM VỤ VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU**

**1. Củng cố và phát triển mạng lưới cung ứng PTTT và hàng hóa SKSS/KHHGD trên cơ sở huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân thuộc các thành phần kinh tế theo phân khúc thị trường:**

- Củng cố mạng lưới cung ứng PTTT và hàng hoá SKSS/KHHGD.
- Tiếp tục triển khai cho các tổ chức, cá nhân thuộc các thành phần kinh tế tham gia phân phối, cung ứng phương tiện tránh thai, hàng hóa SKSS/KHHGD theo kế hoạch.

- Tăng cường cung ứng hậu cần phương tiện tránh thai đầy đủ, có chất lượng.

## **2. Nâng cao chất lượng các chủng loại phương tiện tránh thai, hàng hóa SKSS/KHHGD theo phân khúc thị trường; Đưa ra thị trường chủng loại PTTT mới:**

- Tổ chức sự kiện truyền thông về một số chủng loại phương tiện tránh thai mới tại địa phương.

- Nhân bản tài liệu hướng dẫn kỹ thuật, tư vấn về các phương tiện tránh thai và hàng hóa SKSS/KHHGD.

## **3. Tăng cường quản lý chất lượng phương tiện tránh thai, hàng hóa SKSS/KHHGD:**

- Triển khai các văn bản về công bố quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các phương tiện tránh thai và hàng hóa SKSS/KHHGD.

- Kiểm tra, đánh giá chất lượng phương tiện tránh thai và hàng hóa SKSS/KHHGD.

## **4. Nâng cao năng lực cho các cơ sở y tế công lập thực hiện xã hội hóa cung cấp dịch vụ KHHGD/SKSS**

- Triển khai mô hình xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, dịch vụ KHHGD/SKSS tại cơ sở y tế công lập.

- Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tư vấn, kỹ thuật dịch vụ KHHGD/SKSS cho người cung cấp dịch vụ.

- Thanh tra, kiểm tra, giám sát và hỗ trợ kỹ thuật.

## **5. Khuyến khích và huy động các cơ sở y tế ngoài công lập (tổ chức, cá nhân, tổ chức xã hội) thực hiện xã hội hóa cung cấp dịch vụ KHHGD/SKSS:**

- Xây dựng và triển khai mô hình xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai và dịch vụ KHHGD/SKSS tại các cơ sở y tế ngoài công lập.

- Tập huấn, bổ sung, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tư vấn, kỹ thuật dịch vụ tại KHHGD/SKSS cho người cung cấp dịch vụ đáp ứng nhu cầu nhân sự của cơ sở làm dịch vụ thực hiện xã hội hóa.

## **6. Tạo hành lang pháp lý phát triển thị trường phương tiện tránh thai, hàng hóa SKSS/KHHGD và thị trường cung cấp dịch vụ KHHGD/SKSS:**

- Xây dựng, cập nhật các chính sách khuyến khích xã hội hóa và phát triển thị trường.

## **7. Tuyên truyền, vận động để tạo môi trường xã hội đồng thuận thúc đẩy xã hội hóa và phát triển thị trường phương tiện tránh thai, hàng hóa SKSS/KHHGD và thị trường cung cấp dịch vụ KHHGD/SKSS:**

- Nhân bản các loại tài liệu, tờ rơi, sách mỏng, các phóng sự...
- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, bản tin, phóng sự trên báo, tạp chí, Website có uy tín về các vấn đề xã hội hóa.
- Các hoạt động truyền thông, tư vấn trực tiếp tại cộng đồng, cung cấp thông tin, kiến thức; các truyền thông sự kiện về các vấn đề xã hội hóa đến các nhóm đối tượng.

## **8. Kiểm tra, giám sát, đánh giá**

Ban Chỉ đạo Đề án tỉnh thực hiện việc giám sát thường xuyên, định kỳ 6 tháng/lần. Cần thiết có thể kiểm tra đột xuất tùy theo điều kiện cụ thể.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Cấp tỉnh:**

- Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh xây dựng kế hoạch tham mưu cho Sở Y tế ban hành, hướng dẫn triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch triển khai Đề án “Xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình/sức khỏe sinh sản tại khu vực thành thị và nông thôn phát triển” năm 2020 tại địa phương.

- Phối hợp với các ngành chức năng hướng dẫn, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo Lãnh đạo Sở Y tế.

- Xây dựng, trình Sở Y tế các văn bản, hướng dẫn xã hội hóa trong lĩnh vực Dân số - KHHGD.

### **2. Cấp huyện:**

Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch, phối hợp với các ngành chức năng triển khai cho các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn thực hiện đúng quy trình và định kỳ báo cáo về Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh để tổng hợp báo cáo cấp trên.

### **3. Cấp xã:**

Trạm Y tế tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động của kế hoạch triển khai Đề án “Xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình/sức khỏe sinh sản tại khu vực thành thị và nông thôn phát triển” năm 2020 tại cơ sở.

Trên đây là kế hoạch triển khai Đề án “Xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình/sức khỏe sinh sản tại khu vực thành thị và nông thôn phát triển” năm 2020. Sở Y tế đề nghị các đơn vị tổ chức, triển khai thực

hiện các nội dung của kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế (Chi cục Dân số - KHHGD) đúng thời gian quy định./.

***Nơi nhận:***

- Tổng cục DS-KHHGD;
- BGĐ Sở Y tế;
- LĐ Chi cục DS-KHHGD;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật;
- TTYT huyện, thị, thành phố;
- Lưu: VT, NVY, CCDS.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phan Văn Điền Phương**

**Bảng đăng ký phương tiện tránh thai xã hội hóa năm 2020**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SYT ngày /05/2020 của Sở Y tế)

STT	Đơn vị	Thuốc viên tránh thai Anna (vi)	Bao cao su Hello (chiếc)	Viên sắt Prenatal formula (chai)	Dung dịch vệ sinh đa năng Gynopro (chai)	Dung dịch vệ sinh phụ nữ Vagis (chai)
1	TP. Long Xuyên	2880	0	0	0	270
2	TP. Châu Đốc	0	0	0	0	120
3	TX. Tân Châu	0	2880	0	0	0
4	H. An Phú	120	0	36	0	120
5	H. Phú Tân	1488	1728	0	0	300
6	H. Tịnh Biên	576	2880	0	0	90
7	H. Tri Tôn	480	0	48	0	180
8	H. Châu Phú	336	0	0	0	40
9	H. Chợ Mới	416	140	12	0	70
10	H. Châu Thành	576	0	0	0	60
11	H. Thoại Sơn	0	0	0	0	0
<b>Tổng cộng</b>		<b>6,872</b>	<b>7,628</b>	<b>96</b>	<b>0</b>	<b>1,250</b>